

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ LỘC THÀNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-VP

Lộc Thành, ngày tháng năm 2026

V/v tuyên truyền, phổ biến các
nội dung nổi bật của Luật số
03/2026/QH16.

Kính gửi:

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã;
- Trưởng ấp 5 ấp.

Thực hiện Kế hoạch số 275/KH-UBND ngày 26/8/2026 của Ủy ban nhân dân xã Triển khai thi hành Luật Hộ tịch trên địa bàn xã Lộc Thành,

Nhằm kịp thời tuyên truyền, phổ biến các quy định mới của Luật Hộ tịch số 03/2026/QH16 ngày 23/4/2026 của Quốc hội đến cán bộ, công chức, các cơ quan, đơn vị và Nhân dân trên địa bàn xã, Ủy ban nhân dân xã đề nghị các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện một số nội dung sau:

1. Nội dung tuyên truyền, phổ biến

Tập trung tuyên truyền, phổ biến những nội dung cơ bản, nổi bật của Luật Hộ tịch số 03/2026/QH16, trong đó chú trọng các nội dung sau.

1.1. Về phạm vi điều chỉnh và nguyên tắc đăng ký hộ tịch

- Tuyên truyền để cán bộ, công chức và Nhân dân hiểu rõ Luật Hộ tịch quy định về hộ tịch, đăng ký hộ tịch, Cơ sở dữ liệu hộ tịch và quản lý nhà nước về hộ tịch.

- Việc đăng ký hộ tịch phải bảo đảm tôn trọng, bảo vệ quyền nhân thân của cá nhân; các sự kiện hộ tịch phải được đăng ký đầy đủ, kịp thời, trung thực, khách quan và chính xác.

1.2. Về các sự kiện hộ tịch được đăng ký

- Phổ biến các nội dung đăng ký hộ tịch như: đăng ký khai sinh; đăng ký kết hôn; giám hộ; nhận cha, mẹ, con; thay đổi thông tin hộ tịch; xác nhận tình trạng hôn nhân; đăng ký khai tử và các nội dung khác theo quy định của Luật.

- Đồng thời, tuyên truyền về Cơ sở dữ liệu hộ tịch đối với những thay đổi thông tin của cá nhân theo bản án, quyết định của Tòa án hoặc giấy tờ do cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp.

1.3. Về đăng ký khai sinh, đăng ký khai tử chủ động

- Tuyên truyền về chủ trương thực hiện đăng ký khai sinh chủ động, đăng ký khai tử chủ động theo lộ trình của Chính phủ.
- Đây là một trong những nội dung đổi mới đáng chú ý của Luật, hướng tới việc cơ quan nhà nước chủ động thực hiện đăng ký hộ tịch trên cơ sở thông tin được kết nối, chia sẻ, góp phần giảm thời gian, chi phí và thủ tục cho người dân.
- Việc đăng ký khai sinh, khai tử chủ động được thực hiện theo lộ trình của Chính phủ.

1.4. Về cơ sở dữ liệu hộ tịch và chuyển đổi số trong đăng ký, quản lý

- Tuyên truyền về việc xây dựng, cập nhật, khai thác và sử dụng Cơ sở dữ liệu hộ tịch; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong đăng ký và quản lý hộ tịch.
- Đặc biệt, phổ biến chủ trương cập nhật, thu thập, làm sạch dữ liệu hộ tịch lịch sử, dữ liệu hộ tịch đã được số hóa; từng bước nâng cao chất lượng, tính chính xác, đầy đủ và đồng bộ của dữ liệu hộ tịch.

1.5. Về trách nhiệm của cá nhân khi đăng ký hộ tịch

Tuyên truyền, vận động người dân thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ đăng ký hộ tịch; cung cấp thông tin, giấy tờ đầy đủ, trung thực, chính xác khi thực hiện thủ tục hộ tịch; kịp thời thực hiện đăng ký các sự kiện hộ tịch theo quy định pháp luật.

1.6. Về thời điểm Luật có hiệu lực và quy định chuyển tiếp

- Thông tin rộng rãi để cán bộ, công chức và Nhân dân biết: Luật Hộ tịch số 03/2026/QH16 được Quốc hội thông qua ngày 23/4/2026 và **có hiệu lực thi hành từ ngày 01/3/2027**.
- Kể từ ngày Luật có hiệu lực, Luật Hộ tịch số 60/2014/QH13 hết hiệu lực.
- Đối với hồ sơ đăng ký hộ tịch đã được tiếp nhận trước ngày Luật mới có hiệu lực nhưng chưa giải quyết xong thì tiếp tục được giải quyết theo quy định của pháp luật về hộ tịch tại thời điểm tiếp nhận hồ sơ.

2. Hình thức tuyên truyền

Căn cứ điều kiện thực tế, các cơ quan, đơn vị tổ chức tuyên truyền bằng các hình thức phù hợp, thiết thực, hiệu quả, trong đó:

- Tuyên truyền trên hệ thống loa truyền thanh của xã và các ấp.
- Đăng tải tin, bài, nội dung tuyên truyền trên Trang thông tin điện tử của xã và Fanpage của xã.
- Cấp phát tài liệu, tờ gấp tuyên truyền về Luật Hộ tịch.

- Lồng ghép tuyên truyền trong các hội nghị, cuộc họp của xã, ấp, các buổi sinh hoạt cộng đồng.

- Tuyên truyền, hướng dẫn trực tiếp cho người dân khi đến thực hiện thủ tục hành chính trong lĩnh vực hộ tịch tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã.

Các hình thức tuyên truyền phải bảo đảm dễ hiểu, dễ tiếp cận, thiết thực, tránh hình thức, lãng phí.

3. Tổ chức thực hiện

3.1. Văn phòng HĐND và UBND xã

- Chủ trì tham mưu UBND xã tổ chức tuyên truyền, phổ biến Luật Hộ tịch số 03/2026/QH16 và các văn bản hướng dẫn thi hành; xây dựng, cung cấp nội dung tuyên truyền phù hợp.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện; tổng hợp kết quả, khó khăn, vướng mắc phát sinh, tham mưu Ủy ban nhân dân xã báo cáo cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

- Tiếp tục thực hiện việc cập nhật, thu thập, làm sạch dữ liệu hộ tịch lịch sử, dữ liệu hộ tịch số hóa theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

3.2. Phòng Văn hóa - Xã hội và Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã

Phối hợp với Văn phòng HĐND và UBND xã thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh, Trang thông tin điện tử của xã, Fanpage của xã và các phương tiện thông tin phù hợp.

3.3. Công an xã, Trạm y tế xã

Phối hợp tuyên truyền, cung cấp và trao đổi thông tin có liên quan đến đăng ký khai sinh, khai tử, quản lý dân cư và dữ liệu hộ tịch; phối hợp chuẩn bị các điều kiện cần thiết để thực hiện thí điểm đăng ký khai sinh chủ động, đăng ký khai tử chủ động theo lộ trình của cấp có thẩm quyền.

3.4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội

Phối hợp tuyên truyền, phổ biến Luật Hộ tịch đến đoàn viên, hội viên và Nhân dân; lồng ghép nội dung tuyên truyền trong các cuộc họp, hội nghị, sinh hoạt của tổ chức; vận động Nhân dân thực hiện đúng quy định pháp luật về đăng ký và quản lý hộ tịch.

3.5. Trưởng ấp 5 ấp

Tổ chức tuyên truyền đến Nhân dân trên địa bàn bằng các hình thức phù hợp; chủ động thông tin, vận động người dân thực hiện quyền và nghĩa vụ đăng ký hộ tịch; kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện về Ủy ban nhân dân xã (*qua Văn phòng HĐND và UBND xã*) để tổng hợp, xem xét, hướng dẫn.

Đề nghị các cơ quan, đơn vị chủ động triển khai thực hiện các nội dung nêu trên, bảo đảm thiết thực, hiệu quả, đúng tiến độ./.

(Gửi kèm Công văn này: *Phụ lục 10 điểm mới nổi bật của Luật Hộ tịch số 03/2026/QH16*).

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT. Đảng ủy, TT. HĐND xã (b/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND xã;
- LDVP, CVVP;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Thịnh

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ LỘC THÀNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC
MỘT SỐ ĐIỂM NỔI BẬT CỦA LUẬT HỘ TỊCH SỐ 03/2026/QH16
(Kèm theo Công văn số /UBND-VP ngày / /2026 của UBND xã Lộc Thành)

Số TT	Nội dung	Diễn giải
01	Bổ sung người gốc Việt Nam chưa xác định được quốc tịch vào đối tượng đăng ký hộ tịch	- Khoản 1 Điều 5 Luật Hộ tịch 2026 quy định công dân Việt Nam, người gốc Việt Nam chưa xác định được quốc tịch đang sinh sống tại Việt Nam, người không quốc tịch, người nước ngoài có quyền, nghĩa vụ đăng ký hộ tịch theo quy định của Luật này, trừ trường hợp điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên có quy định khác. - Khoản 2 Điều 5 tiếp tục quy định công dân Việt Nam có trách nhiệm thực hiện thủ tục ghi vào sổ hộ tịch sự kiện, thông tin hộ tịch đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài. - Và theo khoản 3 Điều 5, người chưa thành niên, người thành niên mất năng lực hành vi dân sự, người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi thực hiện đăng ký hộ tịch thông qua người đại diện theo pháp luật. - Trong khi đó, khoản 1 Điều 6 Luật Hộ tịch 2014 chỉ quy định đối với công dân Việt Nam, người không quốc tịch thường trú tại Việt Nam và công dân nước ngoài thường trú tại Việt Nam.

Số TT	Nội dung	Diễn giải
02	Chuẩn hóa thời hạn giải quyết thủ tục hộ tịch là 24 giờ	- Theo khoản 3 Điều 3 Luật Hộ tịch 2026, đối với việc đăng ký hộ tịch mà pháp luật về hộ tịch không quy định thời hạn giải quyết thì phải được giải quyết trong 24 giờ kể từ thời điểm nhận đủ hồ sơ hợp lệ.” - Ngoài ra, khoản 2 Điều 3 quy định, mọi sự kiện hộ tịch của cá nhân phải được đăng ký đầy đủ, kịp thời, trung thực, khách quan và chính xác; trường hợp không đủ điều kiện đăng ký hộ tịch theo quy định của pháp luật thì người đứng đầu cơ quan đăng ký hộ tịch từ chối bằng văn bản và nêu rõ lý do.” - Trong khi đó, khoản 3 Điều 5 Luật Hộ tịch 2014 quy định theo hướng “giải quyết ngay trong ngày”.
03	Thiết lập nguyên tắc “chỉ cung cấp thông tin một lần” và liên thông dữ liệu	- Tại khoản 6 Điều 3 Luật Hộ tịch 2026 quy định: “Tăng cường đăng ký hộ tịch chủ động, liên thông thủ tục đăng ký hộ tịch với các thủ tục liên quan, bảo đảm người dân chỉ cung cấp thông tin một lần. - Và theo khoản 7 Điều 3, cơ quan đăng ký hộ tịch có trách nhiệm chủ động khai thác dữ liệu điện tử, tra cứu thông tin trong cơ sở dữ liệu liên quan, phù hợp với mức độ đáp ứng của cơ sở dữ liệu; không yêu cầu nộp, xuất trình hoặc tải lên giấy tờ là thành phần hồ sơ, trừ trường hợp không khai thác được thông tin hoặc thông tin khai thác được không đầy đủ, không chính xác. - Bên cạnh đó, việc thu thập, xử lý, lưu trữ, chia sẻ, khai thác dữ liệu hộ tịch phải bảo đảm an toàn, bí mật, đúng mục đích, phù hợp với quy định của pháp luật về dữ liệu, pháp luật về bảo vệ dữ liệu cá nhân.

Số TT	Nội dung	Diễn giải
		- Trong khi đó, khoản 2 Điều 9 Luật Hộ tịch 2014 quy định cá nhân xuất trình giấy tờ chứng minh nhân thân khi làm thủ tục đăng ký hộ tịch.
04	Mở rộng thẩm quyền đăng ký hộ tịch không phụ thuộc nơi cư trú	- Khoản 1 Điều 8 Luật Hộ tịch 2026 quy định: “<i>Ủy ban nhân dân cấp xã không phụ thuộc vào nơi cư trú của cá nhân đăng ký các sự kiện, thông tin hộ tịch quy định tại Điều 4 của Luật này.</i>” - Khoản 2 Điều 8 quy định Chủ tịch UBND cấp xã có thẩm quyền ký giấy tờ hộ tịch và được ủy quyền ký trong một số trường hợp, trừ: Giấy khai sinh; Giấy chứng nhận kết hôn; Giấy tờ hộ tịch trong trường hợp đăng ký hộ tịch có yếu tố nước ngoài. - Và theo khoản 3 Điều 8, cơ quan đại diện đăng ký các sự kiện, thông tin hộ tịch quy định tại Điều 4 của Luật này cho công dân Việt Nam cư trú ở nước ngoài.” - Trong khi đó, nhiều quy định của Luật Hộ tịch 2014 xác định thẩm quyền đăng ký hộ tịch theo nơi cư trú.
05	Công nhận giá trị pháp lý của dữ liệu hộ tịch điện tử	- Căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 9 Luật Hộ tịch 2026 thì giấy tờ hộ tịch, thông tin hộ tịch trong sổ hộ tịch, Cơ sở dữ liệu hộ tịch là căn cứ để điều chỉnh thông tin trong giấy tờ, hồ sơ, cơ sở dữ liệu khác của cá nhân. Bên cạnh đó, thông tin khai sinh là thông tin hộ tịch gốc của cá nhân. - Đồng thời, khoản 3 Điều 9 quy định: “<i>Dữ liệu hộ tịch điện tử gồm bản điện tử giấy tờ hộ tịch, dữ liệu trong Cơ sở dữ liệu hộ tịch đáp ứng các quy định của pháp luật về giao dịch điện tử, có giá trị như giấy tờ hộ tịch</i>

Số TT	Nội dung	Diễn giải
		<i>bản giấy khi thực hiện thủ tục hành chính và các giao dịch khác.”</i> - Luật Hộ tịch 2014 chưa quy định dữ liệu hộ tịch điện tử có giá trị tương đương bản giấy
06	Thay đổi phương thức trả kết quả, ưu tiên bản điện tử	- Khoản 1 Điều 10 Luật Hộ tịch 2026 quy định người yêu cầu đăng ký hộ tịch được lựa chọn: Nộp hồ sơ trực tuyến; Gửi hồ sơ qua dịch vụ bưu chính; Nộp hồ sơ trực tiếp. - Khoản 2 Điều 10 quy định thủ tục đăng ký khai sinh, đăng ký kết hôn, đăng ký khai tử được trả kết quả là bản giấy và bản điện tử. Đồng thời thủ tục đăng ký hộ tịch khác được trả kết quả là bản điện tử; kết quả là bản giấy chỉ trả khi người đăng ký hộ tịch có yêu cầu. - Ngoài ra, người đăng ký hộ tịch lựa chọn nhận kết quả là bản giấy qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tiếp tại cơ quan đăng ký hộ tịch, cơ quan quản lý hộ tịch...” - Trong khi đó, Điều 62 và Điều 63 Luật hiện hành quy định việc cấp bản chính và bản sao trích lục hộ tịch chủ yếu dưới dạng giấy
07	Bổ sung cơ chế đăng ký hộ tịch chủ động (tự động hóa)	- Theo đó, tại khoản 2 Điều 15 Luật Hộ tịch 2026 quy định: “<i>Ủy ban nhân dân cấp xã, theo lựa chọn của người yêu cầu đăng ký khai sinh, có trách nhiệm chủ động thực hiện đăng ký khai sinh cho trẻ em khi dữ liệu của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được kết nối, chia sẻ tự động tới hệ thống đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử...</i>” - Và tại khoản 2 Điều 20 cũng quy định, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú cuối cùng của người chết có trách nhiệm chủ động thực hiện đăng ký

Số TT	Nội dung	Diễn giải
		khai tử khi dữ liệu của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được kết nối, chia sẻ tự động tới hệ thống đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử...” - Bên cạnh đó theo Điều 29 Luật Hộ tịch 2026, việc đăng ký khai sinh, khai tử chủ động thực hiện theo lộ trình của Chính phủ, bảo đảm thực hiện thống nhất trên toàn quốc chậm nhất từ ngày 01/01/2031. <i>- Trong khi đó, khoản 1 Điều 15 Luật hiện hành quy định, trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày sinh con, cha hoặc mẹ có trách nhiệm đăng ký khai sinh cho con</i>
08	Bổ sung tình trạng hôn nhân vào nội dung đăng ký hộ tịch	- Theo đó, khoản 1 Điều 4 Luật Hộ tịch 2026 quy định nội dung đăng ký hộ tịch bao gồm: khai sinh; kết hôn; giám hộ; nhận cha, mẹ, con; thay đổi thông tin hộ tịch; tình trạng hôn nhân; khai tử. - Trong khi đó, Điều 3 Luật hiện hành không quy định “tình trạng hôn nhân” là một nội dung đăng ký hộ tịch - Việc bổ sung này giúp đưa thông tin tình trạng hôn nhân vào hệ thống dữ liệu hộ tịch thống nhất, thay vì quản lý rời rạc như trước, từ đó tạo thuận lợi cho việc xác minh, tra cứu và liên thông với các thủ tục khác.
09	Mở rộng đáng kể phạm vi thay đổi thông tin hộ tịch	- Khoản 2 Điều 19 Luật Hộ tịch 2026 quy định phạm vi thay đổi thông tin hộ tịch gồm: Thay đổi họ, chữ đệm, tên; Thay đổi quê quán; Thay đổi thông tin cha, mẹ, dân tộc, quê quán khi nhận con nuôi; Xác định lại dân tộc; Cải chính thông tin hộ tịch; Bổ sung thông tin hộ tịch còn thiếu; Điều chỉnh thông tin hộ tịch do biến động thông tin; Các trường hợp khác theo quy định pháp luật.

Số TT	Nội dung	Diễn giải
		- Khoản 3 Điều 19 còn quy định thẩm quyền thay đổi thông tin hộ tịch cho: Công dân Việt Nam; Công dân Việt Nam cư trú ở nước ngoài; Người nước ngoài; Người gốc Việt Nam chưa xác định quốc tịch đã đăng ký hộ tịch tại cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam. - Trong khi đó, khoản 1 Điều 26 Luật hiện hành chỉ quy định: Thay đổi họ, chữ đệm và tên của cá nhân; Thay đổi thông tin về cha, mẹ trong nội dung khai sinh.
10	Nâng cấp Cơ sở dữ liệu hộ tịch thành cơ sở dữ liệu quốc gia, quản lý tập trung	- Khoản 1 Điều 24 Luật Hộ tịch 2026 quy định: “<i>Cơ sở dữ liệu hộ tịch là cơ sở dữ liệu quốc gia, được xây dựng tập trung, thống nhất từ trung ương đến địa phương, do Bộ Tư pháp quản lý.</i>” - Và cơ sở dữ liệu hộ tịch phải bảo đảm kết nối, chia sẻ với các cơ sở dữ liệu khác; Bảo đảm quyền khai thác thông tin; Lưu trữ đầy đủ thông tin hộ tịch của cá nhân trong các lần cập nhật, điều chỉnh, cơ sở dữ liệu hộ tịch được bảo đảm an ninh, an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân...” - Ngoài ra, Điều 25 Luật Hộ tịch 2026 còn quy định chi tiết các trường dữ liệu trong Cơ sở dữ liệu hộ tịch như: Họ tên; Ngày tháng năm sinh; Nơi sinh; Giới tính; Quốc tịch; Quê quán; Tình trạng nhân thân; Thông tin cha mẹ, vợ chồng; Thông tin đăng ký hộ tịch; Dữ liệu khai tử; Dữ liệu số hóa từ sổ hộ tịch giấy. - Trong khi đó, khoản 1 Điều 59 Luật hiện hành chỉ quy định, cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử được lập để lưu giữ, cập nhật, quản lý, tra cứu thông tin hộ tịch.